

Nghi thức tụng niệm CHÚ ĐẠI BI VÀ GIẢNG GIẢI



HƯƠNG TÁN

Lư hương sạ nhiệt

Pháp giới môn huân

Chư Phật hải hội tất diêu văn

Tùy xứ kiết tường vân

Thành ý phương ân

Chư Phật hiện toàn thân.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát (3 lần)

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 lần)

KHAI KINH KỆ

Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp

Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ

Ngã kim kiến văn đắc thọ trì

Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa

Nam mô Hương Bảo Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát (3 lần)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm bà la ni.

Nam mô hắc ra đát na đá ra dạ da. Nam mô a rị gia bà lô yết đế, thước bát ra da, bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ, số đát na đát toả. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cẩn trì, hê rị ma ha bàn đá sa mê, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà đà, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê ri đà dụng, cu lô cu lô yết mông, Độ lô độ lô, phạt xà da đế. Ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra. Địa ri ni. Thất Phật ra da, giá ra giá ra. Mạ mạ phạt ma ra. Mục đế lệ. Y hê di hê. Thất na thất na, a ra sâm Phật ra xá lợi. Phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da. Hô lô hô lô ma ra. Hô lô hô lô hê rị. Ta ta ra ta ra, tất rị tất rị. Tô rô tô rô. Bồ đề dạ, bồ đề dạ. Bồ đà dạ, bồ đà dạ. Di đế rị dạ. Na ra cẩn trì, địa rị sắt ni na, ba dạ ma na, ta bà ha, tất đà dạ, ta bà ha. Ma ha tất đà dạ, ta bà ha. Tất đà dũ nghê, thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì, ta bà ha, ma ra na ra, ta bà ha, tát ra tăng a mục kê gia, ta bà ha, ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lợi thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đá ra dạ da. Nam mô a rị da bà lô kiết đế, thước bàn ra dạ ta bà ha.

Án tất điện đô mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha (3 lần)

ĐẠI Ý TOÀN THỂ BÀI VĂN

Kính cẩn khấu đầu trước Tam Bảo Phật Pháp Tăng. Xin quy y theo đức Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, quy y mệnh đức Đại Bồ Tát đại từ đại bi, mà cầu xin thành tựu được sự giác ngộ, nhằm cứu tế những kẻ mê muội do mọi sự khùng bố trên thế gian này. Vì vậy, chúng con xin quy y mệnh nơi đức Đại Bồ Tát có lòng đại từ bi. Nhất tâm thệ nguyện truyền bá rộng rãi lòng từ bi của đức Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, lắng nghe tâm chân ngôn đại uy thần lực (tổng trì pháp môn tâm chân ngôn và Phật nội chúng), vâng theo mệnh của bản tôn là Đại Bi Tâm Đa La Ni này hết lòng xung tụng công đức Quán Tự Tại Bồ Tát, tất cả mọi hy vọng đều được viên mãn, mà làm sáng tỏ tính chất đồng thể đại bi thanh tịnh viên minh và làm cho tất cả quý thần đều không thể đánh thắng được uy lực lớn của Ngài. Với những kẻ có tâm đạo, không bao giờ bị sự vô minh phiền não mê hoặc không bao giờ bị đắm vào cõi mê, và được dẫn dắt tới thế giới quang minh của đức Đại Bồ Tát. Trí tuệ quang minh được biểu hiện siêu tuyệt nhất thế gian là đức Bồ Tát có công đức vô cùng vĩ đại. Có đứng quy mệnh giống như đức Tự Tại Sư Tử Vương Đại Bồ Tát. Ước niệm nói chung bản thể tâm chân ngôn Bồ Tát cũng giống như đi ở trên không để mở cuộc đại diễn thuyết tự tại, hoặc là làm công việc tư duy về một sự nghiệp lớn. Cũng như các bậc Đế Vương, bất kể việc gì, đều được đức Bồ Tát làm một cách tự do tự tại, được hành động bởi một thân thể thanh tịnh không mảy may dơ bẩn, hoặc để trừ diệt mọi hành vi dơ bẩn của ba cái độc hại là tham, sân, si, cũng như trừ diệt mọi ác ma độc hại ở trên thế gian này. Như vậy, sẽ nhanh chóng có mái tóc hoa đẹp đẽ, hoặc một bông hoa sen thanh tịnh, và cầm được bông hoa sen của đức Bồ Tát. Giáo hoá được nghiệp ngu si của ta và chúng ngộ được lòng đại bi ái. Nếu như muốn thấy được con chim cổ xanh, có thể khiến nó hiện hình trước mắt. Khiến sinh lòng hoan hỷ của Quán Tự Tại Bồ Tát.

Muốn được tới cõi Niết Bàn (thành tựu viên mãn) sẽ được thấy cõi Niết Bàn, và cũng được tới tất địa (nơi ngộ đạo) với Du Già (tương ứng hiệp nhập) được tự do tự tại. Trong đó cũng có kẻ mặt heo cổ xanh, có kẻ mặt sư tử, còn từ bi thì biểu thị tay cầm hoa sen, để đeo ngọc hoàn mà đánh ma quỷ phiền não. Nghe tiếng pháp loa vi diệu mà được chuyển mê khai ngộ. Tay cầm bông lớn, mắt nhìn về phía tay trái nhắm vào loại ma sắc đen và hết thấy đều quy y chân thực tam bảo.

Nam mô Vô Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, khiến cho được tới cõi Niết Bàn, để trì tụng lời chân ngôn này ở nơi Niết Bàn u tịch.



DUYÊN DO PHÁT KHỞI BÀI ĐẠI BI CHÚ

Bài “Đại Bi Chú” chính là khẩu quyết của đức Quan Thế Âm, trong đó bao gồm lòng từ bi, lòng vô thượng bồ đề, cho đến việc cứu độ nhân, tu đạo thành Phật. Trong bài chú này, mỗi chữ mỗi câu đều bao hàm công phu chân thực về chính đẳng chính giác, tuyệt đối không chút mảy may hư ngụy. Tra kỹ bản chú, được biết đó là bộ phận chủ yếu của cuốn Đại Bi Tâm Đà La Ni Kinh của đức Quan Thế Âm. Tất cả có 84 câu được đặt tên là “Thiên Thủ Thiên Nhân Quán Thế Âm Bồ Tát quảng đại viên mãn vô ngại đại bi tâm Đà La Ni Kinh đại bi thần chú”. Nguyên do đặt tên kinh như vậy là: có một lần Đức Phật Tổ nói với A Nan tôn giả rằng: bài chú này có rất nhiều danh xưng như: Quảng Đại Viên Mãn, Vô Ngại Đại Bi, Kinh Cứu Khổ Đà La Ni, Diên Thọ Đà La Ni, Diệc Ác Thú Đà La Ni, Phá Ác Nghiệp Chương Đà La Ni, Mãn Nguyên Đà La Ni, Tổ Siêu Thượng Đà La Ni. Còn nguyên do bài chú này được đặt tên là Thiên Thủ Thiên Nhân Quán Thế Âm Bồ Tát là có một lần Quan Thế Âm đứng tại điện Thiên Quang Vương tinh trú Như Lai trú vô thì, trong kinh tinh trú, đức Như Lai đặc biệt nói rõ về kinh Quảng Đại Viên Mãn Vô

Ngài Đại Bi Đà La Ni, đồng thời Ngài cũng nói với Quán Thế Âm: hỡi Thiện Nam Tử, Ngươi nên bền lòng trì tụng bài chú này, sẽ có tác dụng lớn trong việc tế độ chúng sinh trong những ác nghiệp của các kiếp sau. Căn cứ vào sự ghi ghép trong kinh điển, lúc đó Quán Thế Âm Bồ Tát sau khi nghe được bài chú này, đọc từ Sơ địa chứng đến Bát địa và Bất động địa, rồi Ngài phát ra lời nguyện: **“cầu xin cho kiếp sau của tôi phổ độ, làm vui cho tất cả chúng sinh, mong cho tôi được ngàn mắt ngàn tay”**. Sau khi phát nguyện, thời chỉ trong phút chốc toàn thân Ngài đã xuất hiện đủ ngàn mắt ngàn tay, đồng thời mười phương đất đều chấn động, và chư Phật mười phương đều phóng ra ánh sáng vô cùng rực rỡ, soi sáng khắp cả thế giới mười phương, và cũng do đó, mà bản chú này có nhiều danh xưng khác nhau, Kinh Thích Tôn Tăng cũng nói về thuyết A Nan: kết quả này là cũng nhờ vào lời hoằng nguyện của đức Quán Thế Âm. Đức Bồ Tát cũng đã từng đứng ở nơi Quán Thế Âm và phát lời thệ nguyện: **“ước mong tất cả mọi người ngày nào cũng nguyện đến tên ta, cũng nên niệm đức Như Lai Bản Sư A Di Đà. Sau đó mới đọc bản chú Đà La Ni này. Nếu mới đem trì tụng đủ được năm lần, có thể trừ diệt được trăm ngàn ức kiếp sinh tử trọng tội. Còn những ai trì tụng được Đại Bi Chương Cú, thời vào lâm chung, chư Phật mười phương đều đến dắt tay tiếp dẫn, đồng thời, cũng cho được toại nguyện là muốn tới quốc thổ nào của nhà Phật. Những ai trì tụng Đại Bi Tâm Chú, sẽ được 15 loại thiện sinh và tránh được 15 loại ác tử”**

Vậy thế nào là 15 loại ác tử?

- 1) Không bị chết khôn khổ về đói khát, loạn lạc.
- 2) Không bị chết vì giam cầm, đánh đập.
- 3) Không bị chết vì thù oán.
- 4) Không bị chết nơi trận mạc.
- 5) Không bị chết vì sài lang, ác thú.
- 6) Không bị chết vì rắn rết.

- 7) Không bị chết cháy hay chết đuối.
- 8) Không bị trúng độc vì ăn uống mà chết.
- 9) Không bị các loại trùng độc sát thương.
- 10) Không bị cuồng loạn hay thất vọng mà chết.
- 11) Không bị cây cối rơi trúng hoặc sa hầm sa hố mà chết.
- 12) Không bị người khác trấn yểm mà chết.
- 13) Không bị tà thần, ác quỷ làm cho chết.
- 14) Không bị chết vì ác bệnh.
- 15) Không bị chết oan phi mệnh (tự tử)

Còn thế nào là 15 loại thiện sinh:

- 1) Nơi mình sinh ra thường gặp 5 điều lành.
- 2) Thường sinh ở nước lành (thiện quốc).
- 3) Thường gặp thời hay thời tốt.
- 4) Thường gặp bạn lành, bạn tốt.
- 5) Thân căn thường được đầy đủ (thân hình trọn vẹn).
- 6) Đạo tâm luôn được thuần thực.
- 7) Không phạm cấm giới.
- 8) Tình anh em quyến thuộc đều được hoà thuận.
- 9) Trọn đời cơm áo phong lưu.
- 10) Luôn luôn được mọi người cung kính giúp đỡ.
- 11) Tài sản, của cải không bao giờ bị cướp đoạt.
- 12) Mọi sở cầu đều được toại nguyện.
- 13) Luôn luôn được Long Thiên Thiện Thần hộ vệ.
- 14) Nơi mình sinh ra thường được Phật nghe thuyết pháp.
- 15) Khi nghe được chính pháp là hiểu ngay được ý sâu xa.

Vì những lý do kể trên, Đại Bi Chú có thể trừ được hết thảm mọi tai nạn và các bệnh nói trên, thành tựu mọi thiện pháp, xa lánh được mọi sự sợ hãi. Vì vậy, chúng ta nên hết lòng thành kính, đức tin và lòng thành kính trì tụng bài chú này, mới có thể khế hợp được Đại Bi Tâm của đức Bồ Tát, và nhiều điều lợi ích cho bản thân. Kiếp trầm luân thường thấy ở tam giới ngũ thú chúng sinh. Nếu ta thường xuyên trì tụng bài Chú Đại Bi, không những trị được tất cả các thân bệnh, tâm bệnh, mà còn có thể thoát được vòng sinh tử hồi sinh. Điều này đã được chứng minh rất nhiều trong lịch sử.